

Bản án số: 128/2022/HS- PT

Ngày: 20 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Sâm và bà Nguyễn Thị Hạnh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 103/TLPT-HS, ngày 04/4/2022, đối với bị cáo Nguyễn Đăng Anh S và 02 bị cáo khác về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” và “*Đánh bạc*”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST, ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*** Các Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Nguyễn Đăng Anh S** (tên gọi khác: S1); sinh ngày 21/5/1993, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H (đã chết) và bà Đặng Thị Võ U; bị cáo chưa có vợ nhưng đang chung sống như vợ chồng với Lê Thị L và có 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2020 đến ngày 18/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Mai Hoàng V** (tên gọi khác: L); sinh ngày 06/4/1993, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân T và bà Mai Thị T; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc H và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Tại Bản án số 175/2010/HSST ngày 29/7/2010 của Tòa án nhân dân thành phố B, đã xử phạt Mai Hoàng V 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 59/2012/HSST ngày 23/02/2012 của Tòa án nhân dân thành phố B, bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và Bản án số 175/2013/HSST ngày 18/6/2013 của Tòa án nhân dân thành phố B, xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án

tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2020 đến ngày 18/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Uy Đ**; sinh ngày 27/9/1982, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Đường H, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức L và bà Phạm Thị Ngọc N; bị cáo có vợ là Trần Thị Ngọc N và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Uy Đ*: Bà Trần Thị Ngọc N, sinh năm 1983, là vợ của bị cáo; nơi cư trú: Phường A, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Uy Đ*: Luật sư Huỳnh Thế P - Văn phòng Luật sư H, Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Lê Thị L, nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8 năm 2019, thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Đăng Anh S mua 10 máy chơi trò chơi điện tử là các máy bắn cá và Panda của một người không rõ nhân thân lai lịch. Sau đó, S thuê 02 căn nhà và sử dụng 10 máy tại 02 tụ điểm để đánh bạc được thua bằng tiền với các con bạc, cụ thể: S đặt 04 máy tại địa đường V, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và 06 máy tại địa chỉ đường T, phường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. S không đăng ký kinh doanh và thuê đôi tượng tên T (chưa xác định nhân thân lai lịch) làm người trực tiếp quản lý, nhận tiền và thanh toán tiền thắng thua cho những người đến đánh bạc tại địa điểm đường V, còn tụ điểm tại địa chỉ đường T, S trực tiếp quản lý, nhận tiền và thanh toán tiền thắng thua cho các con bạc. Khoảng giữa năm 2020, do T nghỉ làm nên S thuê Mai Hoàng V với số tiền 9.000.000 đồng/01 tháng, để V quản lý, nhận tiền và thanh toán tiền thắng thua cho những người đến đánh bạc tại tụ điểm đường V và thuê Lê Thị L với số tiền 6.000.000 đồng/01 tháng để L quản lý, nhận tiền và thanh toán tiền thắng thua cho những người đến đánh bạc tại tụ đường T. Mỗi ngày S đưa cho V và L số tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, sử dụng để chung chi tiền thắng thua cho các con bạc, quá trình đánh bạc nếu các con bạc thắng hết số tiền đã đưa thì S tiếp tục đến đưa thêm tiền để đánh bạc, đến khoảng 20 giờ hàng ngày, S đến hai địa điểm này để kiểm tra và giao nhận tiền thắng thua với V và L. Sau đó, S và L nảy sinh quan hệ tình cảm nên S trả lương cho L với số tiền 9.000.000 đồng/01 tháng và cùng với L quản lý và thanh toán tiền thắng thua cho các con bạc tại tụ đường T, phường N, thành phố B.

Hình thức đánh bạc bằng máy trò chơi bắn cá như sau: trên mỗi máy bắn cá có nhiều tụ, mỗi người ngồi chơi một tụ, người chơi dùng tiền để mua điểm trên các tụ của máy muốn chơi và sẽ được người quản lý dùng 01 thẻ từ bơm điểm vào tụ máy của người chơi với số tiền tương ứng tại từng máy, tỷ lệ tiền quy đổi ra điểm từng loại máy, cụ thể: Máy Panda tỉ lệ đặt cược là 100.000 đồng tương đương 1.000 điểm (100 đồng/01 điểm); máy bắn cá Sắt tỉ lệ đặt cược là 50.000 đồng tương đương 1.000 điểm (50 đồng/01 điểm); máy bắn cá Rồng và máy bắn cá Chó tỉ lệ đặt cược là 20.000 đồng tương đương 1.000 điểm (20 đồng/01 điểm).

Cách chơi trên máy bắn cá: Trên màn hình máy chơi bắn cá có nhiều cá giả định đang di chuyển, người chơi bắn vào những con cá đó để được điểm, mỗi lần bắn số điểm hiển thị trên tụ sẽ giảm xuống và sẽ tăng lên nếu người chơi bắn chết cá giả định. Khi người chơi dùng chơi mà còn điểm trên tụ tại máy bắn cá thì sẽ được trả số tiền tương ứng với tỷ lệ nêu trên. Người chơi thắng là có số điểm nhiều hơn ban đầu, thua thì ngược lại. Khi chơi hết điểm thì người chơi có thể bỏ tiền ra mua điểm để chơi tiếp; Người chơi được phép dùng chơi bất cứ lúc nào và có thể yêu cầu người quản lý xả điểm để nhận số tiền tương ứng với số điểm đang có, sau đó lại nạp điểm và tiếp tục chơi. Những người chơi bắn cá không được thắng thua với nhau mà chỉ được dùng điểm đã bỏ tiền ra mua bắn các con cá giả định trên máy để nhận được điểm và thanh toán thắng thua với người quản lý tại quán với tỷ lệ nêu trên.

Cách chơi trên máy Panda: Máy có 08 cửa chơi, mỗi cửa chơi sẽ có các nút để cho người chơi cá cược chọn các ô tương ứng với các con vật là Rồng, Lân, Cá, Rùa, mỗi con sẽ có 03 màu và tỷ lệ cá cược tương ứng là đỏ (gấp 12 lần), vàng (gấp 24 lần) và xanh (gấp 42 lần). Người chơi tham gia cá cược tại máy Panda cược điểm vào con vật nào thì nhấn nút chọn sau khi chọn xong thì máy sẽ tự động quay nếu trúng ô người chơi cá cược sẽ được cộng điểm theo tỷ lệ con vật tương ứng đã đặt cược và ngược lại nếu máy quay không trúng ô người chơi cá cược thì người chơi sẽ mất điểm đã cược. Ví dụ: Người chơi đặt 100 điểm tại Rồng đỏ, nếu kết quả ngẫu nhiên của máy quay vào ô Rồng đỏ thì người chơi thắng được 1.200 điểm và ngược lại nếu kết quả không trúng ô Rồng đỏ thì người chơi bị mất điểm đã đặt cược; Các cửa chơi và người chơi hoàn toàn độc lập và không được thắng thua với nhau mà chỉ quy đổi điểm tương ứng để tính thành tiền với người quản lý theo tỷ lệ trên (nếu thắng), không có sự liên kết nào mà chỉ phụ thuộc vào kết quả ngẫu nhiên của máy.

Vào ngày 17/8/2020, Nguyễn Đăng Anh S đã tổ chức và cùng Mai Hoàng V, Lê Thị L đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi trò chơi trên các máy điện tử với các con bạc tại 02 tụ điểm trên cụ thể như sau:

Tại địa điểm đường V: Khoảng 08 giờ ngày 17/8/2020, S đưa cho V số tiền 2.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc với những người đến đánh bạc tại địa đường V. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, có Nguyễn Uy Đ đến mua điểm đánh bạc với V tại máy bắn cá Chó và thua hết số tiền 2.000.000 đồng rồi Đ ra về, một lúc sau Đ tiếp tục đến mua điểm đánh bạc với V tại máy bắn cá Chó và thua hết số tiền 4.500.000 đồng, nên Đ xin lại V số tiền 200.000 đồng thì V đồng ý. Sau đó, có 01 người đàn ông (chưa xác định nhân thân lai lịch) đến mua điểm đánh bạc với V tại

máy bắn cá Chó, quá trình đánh bạc người này thắng cược và nghỉ chơi đi về. Tiếp đó, lần lượt có các con bạc đến mua điểm đánh bạc với V bằng hình thức chơi trò điện tử bắn cá là: Nguyễn Văn D, Trần Văn Y, Trịnh B, D và Y chơi tại máy bắn cá Ròng, B chơi tại máy bắn cá Chó. Khi tham gia đánh bạc, Trịnh B sử dụng số tiền đánh bạc là 2.400.000 đồng; Trần Văn Y sử dụng số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng và Nguyễn Văn D sử dụng số tiền đánh bạc là 2.200.000 đồng. Quá trình đánh bạc, V nhiều lần nạp điểm cho các con bạc với tổng số tiền đánh bạc lần lượt: Nạp cho Trịnh B tổng số tiền là 1.500.000 đồng, nạp cho Trần Văn Y tổng số tiền là 2.000.000 đồng và nạp cho Nguyễn Văn D tổng số tiền là 2.200.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Đăng Anh S đến địa điểm đánh bạc tại đường V để kiểm tra việc V đánh bạc với các con bạc, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang, tại tụ của Trần Văn Y đang hiển thị 112.500 điểm (tương đương số tiền 2.250.000 đồng), tại tụ của Nguyễn Văn D đang hiển thị 24.425 điểm (tương đương số 488.500 đồng), tại tụ của Trịnh B không hiển thị điểm số (B vừa thắng cược và yêu cầu V xả điểm lấy số tiền 600.000 đồng, tương đương 30.000 điểm), Cơ quan điều tra tạm giữ tại hiện trường: 03 máy bắn cá, 01 máy Panda dùng để đánh bạc; tạm giữ của Mai Hoàng V: Số tiền V thắng thua với các con bạc là 7.380.000 đồng (trong đó: Số tiền V thu của Trịnh B, Trần Văn Y và Nguyễn Văn D là 5.700.000 đồng); Số tiền 2.250.000 đồng của V liên quan đến việc đánh bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q-Mobile Q118, màu tím số Imei: 353443053699653; 01 thẻ nạp điểm màu xanh - đen, kích thước (1x2)cm; tạm giữ của Nguyễn Đăng Anh S: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu bạc Số Imei: 357262092030308; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng gold Số Imei: 357279095959762 và số tiền 43.500.000 đồng; Tạm giữ của Trịnh B số tiền 1.500.000 đồng; Tạm giữ của Nguyễn Văn D số tiền 700.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Đăng Anh S và Mai Hoàng V đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi trò chơi điện tử với các con bạc tại địa điểm đường V là 15.100.000 đồng, trong đó: Số tiền S và V sử dụng để đánh bạc là 2.000.000 đồng; Số tiền Nguyễn Uy Đ sử dụng vào việc đánh bạc là 6.500.000 đồng; Trịnh B sử dụng 2.400.000 đồng; Trần Văn Y sử dụng 2.000.000 đồng và Nguyễn Văn D sử dụng 2.200.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tạm giữ được số tiền 8.880.000 đồng (trong đó: Tạm giữ của V số tiền 7.380.000 đồng; tạm giữ của Trịnh B số tiền 1.500.000 đồng), số tiền còn lại do có 01 con bạc (chưa xác định nhân thân lai lịch) thắng cược ra về trước nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại địa điểm đường T: 08 giờ ngày 17/8/2020, L mở cửa cho khách đến đánh bạc trái phép được thua bằng tiền và sử dụng số tiền 5.700.000 đồng (trong đó có 3.000.000 đồng do S đưa cho L vào tối ngày 15/8/2020 và số tiền 2.700.000 đồng là tiền của L thắng bạc trong ngày 16/8/2020) để đánh bạc. Khoảng 10 giờ cùng ngày, lần lượt có các con bạc đến mua điểm với L để đánh bạc tại máy Panda là Nguyễn Hùng A và Phạm Văn T1. Khi tham gia đánh bạc, Hùng A sử dụng số tiền 200.000 đồng mua điểm để đánh bạc (tương đương 2.000 điểm); T1 mang theo số tiền 100.000 đồng và sử dụng hết vào việc mua điểm để đánh bạc (tương đương

1.000 điểm). Chơi được một lúc thì Hùng A và T1 thua hết số điểm đã mua nên nghỉ chơi. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Uy Đ đến mang theo số tiền 200.000 đồng (là tiền Đ được V cho tại tụ đường V) và dùng hết để mua điểm đánh bạc tại máy bắn cá số 5 (tương ứng được 20.000 điểm), thì Đ thắng được số tiền 500.000 đồng. Lúc này, Đ nói L xả điểm rồi tiếp tục sử dụng tổng số tiền 700.000 đồng (trong đó: số tiền 200.000 đồng mang theo và 500.000 đồng thắng bạc tại máy bắn cá số 5) đưa cho L mua điểm đánh bạc tại máy bắn cá số 06 (tương ứng được 35.000 điểm) để đánh bạc. Chơi được một lúc thì Đ thua hết số điểm đã mua nên nghỉ chơi. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Trần Thị V1 đến mang theo số tiền 200.000 đồng và sử dụng hết để mua điểm tại máy bắn cá số 06 (tương ứng được 10.000 điểm) để đánh bạc, thì V1 thua hết nên nghỉ chơi và ngồi xem. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Hùng A mượn L số tiền 100.000 đồng để đánh bạc thì L đồng ý rồi bơm số điểm tương ứng là 2000 điểm tại máy bắn cá số 02 để Hùng A đánh bạc. Tiếp đó, lần lượt có Lương Ngọc D1 và Hứa Trọng C đến mua điểm để đánh bạc với L. Khi tham gia đánh bạc, D1 mang theo số tiền 2.100.000 đồng và dùng số tiền 600.000 đồng để mua điểm (tương ứng 12.000 điểm) tại máy bắn cá số 2. C mượn L số tiền 150.000 đồng mua điểm tại máy Panda thì L đồng ý bơm điểm (tương ứng 1500 điểm) để C đánh bạc. Ngoài ra, quá trình đánh bạc có 03 người (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến mua điểm đánh bạc với L và thua hết nên ba người này ra về trước. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi C, Hùng A, D1 đang đánh bạc với L còn Phạm Văn T1, Trần Thị V1, Nguyễn Uy Đ đang ngồi xem thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T kiểm tra, phát hiện lập biên bản phạm pháp quả tang, tại tụ của C hiển thị 1.590 điểm (tương ứng số tiền 159.000 đồng), tại tụ của Hùng A hiển thị 3.320 điểm (tương ứng số tiền 166.000 đồng), tại tụ của D1 hiển thị 7.823 điểm (tương ứng số tiền 391.150 đồng). Cơ quan điều tra tạm giữ các công cụ sử dụng vào việc đánh bạc gồm: 01 máy Panda, 05 máy bắn cá các loại; 10 chiếc ghế khung kim loại có bọc da màu đỏ; 05 chiếc ghế từ.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra tạm giữ trên người của các con bạc cụ thể như sau: Tạm giữ của Lê Thị L số tiền 28.810.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, dung lượng 256GB, imei: 353922102992193; tạm giữ của Lương Ngọc D1 số tiền 1.500.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5, màu đen, imei: 352700077512639; tạm giữ của Nguyễn Uy Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model: TA-1203, màu xanh, imei: 353101111085634; tạm giữ của Nguyễn Hùng A số tiền 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model: TA-1114, imei: 354176101809390; tạm giữ của Trần Thị V2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màu xanh, imei: 358587103763474; tạm giữ của Hứa Trọng C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, màu vàng, imei: 355228086311766.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Đăng Anh S và Lê Thị L đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi trò chơi điện tử với các con bạc tại địa điểm đường T3 là 11.060.000 đồng, trong đó: Số tiền S và L sử dụng để đánh bạc là 5.700.000 đồng; Số tiền bị cáo Nguyễn Uy Đ sử dụng vào việc đánh bạc là 200.000 đồng; Nguyễn Hùng A sử dụng 300.000 đồng; Phạm Văn T1 sử

dụng 100.000 đồng; Trần Thị V1 sử dụng 200.000 đồng; Lương Ngọc D1 sử dụng 600.000 đồng; Hứa Trọng C sử dụng 150.000 đồng và 03 đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch ra về trước sử dụng tổng số tiền là 3.810.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tạm giữ được số tiền 10.810.000 đồng, số tiền còn lại chưa tạm giữ được là 250.000 đồng, trong đó: Nguyễn Hùng A mua điểm tương ứng với số tiền 100.000 đồng và Hứa Trọng C mua điểm tương ứng với số tiền 150.000 đồng, nhưng cả hai đều chưa đưa tiền cho L.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 169/KLGD ngày 05/10/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận Nguyễn Uy Đ bị bệnh: Trầm cảm nặng không có các triệu chứng loạn thần giai đoạn bệnh thuyên giảm (F32.2 - ICD10); Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi đánh bạc xảy ra vào ngày 17/8/2020 và hiện tại đối tượng: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2022/HS-ST, ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng Anh S phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”; các bị cáo Mai Hoàng V, Lê Thị L và Nguyễn Uy Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Anh S 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Anh S 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tổng hợp hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Đăng Anh S phải chấp hành là 03 (ba) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2020 đến ngày 18/9/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Hoàng V 01 (một) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2020 đến ngày 18/9/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Uy Đ 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Lê Thị L, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/3/2022 bị cáo Nguyễn Uy Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Cùng ngày 09/3/2022 các bị cáo Nguyễn Đăng Anh S và Mai Hoàng V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Đăng Anh S phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 và điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự; xét xử các bị cáo Mai Hoàng V và Nguyễn Uy Đ phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ và đúng pháp luật. Về mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Đăng Anh S 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bởi vì bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về mức hình phạt 07 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Uy Đ là tương xứng, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi phạm tội và hiện nay, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đồng thời bị cáo có nhân thân tốt nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Đối với bị cáo Mai Hoàng V, đã tham gia phạm tội với vai trò là người giúp sức tích cực, nên mức hình phạt 01 năm tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo, là thỏa đáng và tương xứng, nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo V là không có cơ sở để chấp nhận. Do đó, đề nghị HĐXX căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đăng Anh S và Nguyễn Uy Đ, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Hoàng V, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo V.

Áp dụng: 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Anh S 01 năm tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Anh S 01 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Đăng Anh S phải chấp hành là 02 năm 03 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Hoàng V 01 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, q khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Uy Đ 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Uy Đ trình bày ý kiến bào chữa cho rằng: Việc Tòa án cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Uy Đ về tội “Đánh bạc” là đúng pháp luật. Tuy nhiên mức hình phạt 07 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, bởi lẽ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội và hiện tại bị cáo là người có bệnh, bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Bị cáo Nguyễn Uy Đ và người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý với ý kiến bào chữa của Luật sư và không tranh luận, bào chữa gì thêm; các bị cáo Nguyễn Đăng Anh S và Mai Hoàng V không có ý kiến gì tham gia tranh luận, bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Đăng Anh S, Mai Hoàng V và Nguyễn Uy Đ tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 17/8/2020, bị cáo Nguyễn Đăng Anh S đã tổ chức 02 chiếu bạc trong cùng một lúc và tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với các con bạc. Trong đó, tại chiếu bạc địa chỉ ở đường V, Nguyễn Đăng Anh S cùng với Mai Hoàng V đánh bạc với Nguyễn Uy Đ, Trịnh B, Trần Văn Y, Nguyễn Văn D và 01 đối tượng (chưa xác định nhân thân lai lịch) với tổng số tiền là 15.100.000 đồng và bị cáo Nguyễn Uy Đ sử dụng số tiền 6.500.000 đồng để đánh bạc; tại địa điểm đường T, Nguyễn Đăng Anh S cùng với Lê Thị L đánh bạc với Nguyễn Uy Đ, Nguyễn Hùng A, Trần Thị V2, Lương Ngọc D1, Hứa Trọng C và 03 đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch với tổng số tiền đánh bạc là 11.060.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Đăng Anh S về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự; xét xử các bị cáo Mai Hoàng V và Nguyễn Uy Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đăng Anh S và Mai Hoàng V: Về mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Đăng Anh S 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và mức hình phạt 01 năm tù về tội “Đánh bạc” đối với bị cáo Mai Hoàng V, là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình; bị cáo S hiện đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2021), còn bị cáo Mai Hoàng V thực hiện hành vi phạm tội với vai trò hạn chế, là người giúp

sức cho bị cáo S về tội “Đánh bạc”. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

[2.2] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Uy Đ, xét thấy: Bản án sơ thẩm xử phạt hình phạt tù và buộc cách ly bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bởi lẽ bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo bị bệnh trầm cảm nặng, khi phạm tội và hiện tại bị cáo là người hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần xem xét, cân nhắc để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, để bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp, như vậy cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt. Hiện tại nghề nghiệp và thu nhập của bị cáo không ổn định và hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đăng Anh S, Mai Hoàng V và Nguyễn Uy Đ; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng Anh S phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”; các bị cáo Mai Hoàng V và Nguyễn Uy Đ phạm tội “Đánh bạc”.

[2] Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đăng Anh S** 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51: Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đăng Anh S** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo **Nguyễn Đăng Anh S** (tên gọi khác: S1) phải chấp hành là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án,

bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2020 đến ngày 18/9/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Mai Hoàng V** (tên gọi khác: L) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2020 đến ngày 18/9/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, q khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Uy Đ** 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường A, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Uy Đ cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk, để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Nguyễn Uy Đ.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Đăng Anh S, Mai Hoàng V và Nguyễn Uy Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Cơ quan THA HS Công an tỉnh Đ;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. B;
- Cơ quan THAHS CA Tp.B;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Bình